

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách, nguồn khác
6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương**

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố Uông Bí “Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KT-XH; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024”;

Căn cứ thông báo thẩm định số 08/TB-TCKH ngày 02/01/2024 của Phòng tài chính - Kế hoạch về việc phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2024 cho Phòng Giáo dục và đào tạo;

Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05/01/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí "Về việc giao dự toán Thu - Chi ngân sách năm 2024";

Căn cứ quyết định số 01/QĐ-THCSTV ngày 05 tháng 01 năm 2024 “Về việc ban hành quy chế chỉ tiêu nội bộ năm 2024” của Trường THCS Trung Vương.

Căn cứ Quyết định số 265/QĐ-THCSTV ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Trường THCS Trung Vương về việc công bố công khai dự toán thu - chi NSNN 6 tháng đầu năm 2024;

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 05/7/2024, tại phòng họp hội đồng của Trường THCS Trung Vương.

1. Thành phần:

- | | |
|---|------------------------------|
| - Toàn bộ CB - GV - NV nhà trường: 34/34 đ/c; | |
| - Chủ trì: Đ/c: Lê Thị Thúy | - Chức vụ: Hiệu trưởng |
| - Đại diện Công đoàn: Đ/c: Đặng Thị Tuyết | - Chức vụ: PHT + Chủ tịch CD |
| - Đại diện tài chính: Đ/c: Nguyễn Thu Hương | - Chức vụ: Kế toán |
| - Đại diện Ban TTND: Đ/c: Đặng Thu Huyền | - Chức vụ: Trưởng ban TTND |
| - Người ghi biên bản: Đ/c: Bùi Thị Diệp Vân | - Chức vụ: Thư ký |

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai quyết toán thu - chi ngân sách, nguồn khác 6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương. Căn cứ quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố Uông Bí "Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KT-XH; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024";

Căn cứ thông báo thẩm định số 08/TB-TCKH ngày 02/01/2024 của Phòng tài chính - Kế hoạch về việc phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2024 cho Phòng Giáo dục và đào tạo;

Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05/01/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí "Về việc giao dự toán Thu - Chi ngân sách năm 2024";

(Kèm theo Bản công khai thực hiện công khai quyết toán thu - chi ngân sách, nguồn khác 6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương).

2.2. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 05/7/2024 đến hết ngày 05/10/2024.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại Bảng thông báo của Trường THCS Trung Vương, phường Trung Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung thực hiện công khai quyết toán ngân sách, nguồn khác 6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương, đề nghị gửi kiến nghị về Trường (qua đ/c Nguyễn Ngọc Thanh - Chức vụ: Hiệu trưởng, SĐT: 0989 817 456) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định)

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn thực hiện công khai quyết toán thu - chi ngân sách, nguồn khác 6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 9h00' ngày 05/7/2024.

Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản để lưu hồ sơ tại trường và công khai.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN TRƯỞNG BAN TTND ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN KẾ TOÁN CHỦ TRÌ

Bùi T Diệp Vân

Đặng Thu Huyền

Đặng Anh Tuyết

Nguyễn Thu Hương Lê Thị Thúy

Số: 265/QĐ-THCSTV

Uông Bí, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách, nguồn khác
6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố Uông Bí “Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KT-XH; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024”;

Căn cứ thông báo thẩm định số 08/TB-TCKH ngày 02/01/2024 của Phòng tài chính - Kế hoạch về việc phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2024 cho Phòng Giáo dục và đào tạo;

Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05/01/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí “Về việc giao dự toán Thu - Chi ngân sách năm 2024”;

Căn cứ quyết định số 01/QĐ-THCSPĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 “Về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024” của Trường THCS Trung Vương.

Xét đề nghị của viên chức phụ trách kế toán về việc công khai thực hiện quyết toán ngân sách, nguồn khác 6 tháng đầu năm 2024 theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách, nguồn khác 6 tháng đầu năm 2024 của Trường THCS Trung Vương (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Thời gian công khai kể từ ngày 05/7/2024 đến hết ngày 05/10/2024

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, tổ tài vụ, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV;
- Lưu.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Lê Thị Thúy

Đơn vị: Trường THCS Trung Vương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 03 tháng 07 năm 2024

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số: 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường THCS Trung Vương công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước 06 tháng đầu năm 2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.944.000.000	1.032.000.000	0,53	
1	Số thu phí, lệ phí	1.944.000.000	1.032.000.000	0,53	
2	Thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ		-		
2.1	Tiền nước uống				
2.2	Tiền xe đạp				
1	Số chi phí, lệ phí				
2	Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ		-		
2.1	Tiền nước uống				
2.2	Tiền xe đạp				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.462.470.000	15.688.939.883	2,872	
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.462.470.000	15.688.939.883	2,872	
1	Chi quản lý hành chính	4.177.860.000	12.128.330.204	2,903	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.106.470.000	15.609.350.030	3,057	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.1.1	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác		15.609.350.030		
	Tiền lương		12.122.830.204		
	Lương theo ngạch, bậc		12.122.830.204		
	Lương hợp đồng theo chế độ				
	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		0		
	Tiền công khác		0		
	Phụ cấp lương		471.587.238		
	Phụ cấp chức vụ		13.112.000		
	Phụ cấp ưu đãi nghề		341.853.680		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		2.682.000		
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề		113.939.558		
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		0		
	Các khoản hỗ trợ khác		0		
	Phúc lợi tập thể		14.940.000		
	Chi khác		14.940.000		
	Các khoản đóng góp		2.620.795.896		
	Bảo hiểm xã hội		2.533.784.170		
	Bảo hiểm y tế		43.505.868		
	Kinh phí công đoàn		29.003.905		
	Bảo hiểm thất nghiệp		14.501.953		
	Các khoản thanh toán cho cá nhân		8.824.800		
	Chi khác		8.824.800		
	Thanh toán dịch vụ công cộng		5.460.920		
	Tiền điện		2.368.160		
	Tiền nước		3.092.760		
	Vật tư văn phòng		93.330.000		
	Văn phòng phẩm		25.015.000		
	Mua sắm CCDC VP		23.832.000		
	Khoản văn phòng phẩm		0		
	Vật tư văn phòng khác		44.483.000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		5.772.972		
	Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại), thuê bao đường điện thoại, fax		1.498.072		
	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng				
	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện		4.274.900		
	Công tác phí		12.570.000		
	Tiền vé máy bay, tàu, xe		1.320.000		
	Phụ cấp công tác phí		2.050.000		
	Tiền thuê phòng ngủ		3.700.000		
	Khoản công tác phí		5.500.000		
	Chi phí thuê mướn		37.440.000		
	Thuê lao động trong nước		37.440.000		
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		3.000.000		
	Các thiết bị công nghệ thông tin		3.000.000		
	Đường điện , cấp thoát nước		989.673		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		161.300.000		
	Chi mua hàng hóa vật tư		0		
	Đồng phục, trang phục bảo hộ lao động		7.045.000		
	Chi khác		154.255.000		
	Chi khác		51.498.000		
	Chi các khoản phí và lệ phí		553.000		
	Chi các khoản khác		50.945.000		
1.1.2	Quản lý nhà nước				
	Tiền lương				
	Lương theo ngạch, bậc				
	Phụ cấp lương				
	Phụ cấp chức vụ				
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề				
	Phụ cấp công vụ				
	Các khoản đóng góp				
	Bảo hiểm xã hội				
	Bảo hiểm y tế				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Kinh phí công đoàn				
	Thanh toán dịch vụ công cộng				
	Tiền điện				
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc				
	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện				
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng				
	Các thiết bị công nghệ thông tin				
	Chi khác				
	Chi tiếp khách				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	356.000.000	79.589.853	0,224	
1.2.1	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác		79.589.853		
	Phụ cấp lương		72.089.853		
	Phụ cấp khác		72.089.853		
	Chi phí thuê mướn		0		
	Thuê lao động trong nước		0		
	Mua sắm TS vô hình		0		
	Mua bảo trì phần mềm công nghệ thông tin		0		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		0		
	Chi khác		0		
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		7.500.000		
	Học bổng học sinh, sinh viên học trong nước (không bao gồm học sinh dân tộc nội trú)		0		
	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập		7.500.000		
	Chi khác		0		
	Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ		0		
	Các khoản chi khác				
1.1.2	Quản lý nhà nước				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		0		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
3.2	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm				
	Các nhiệm vụ phục vụ cho giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp khác				
	Chi phí thuê mướn				
	Thuê lao động trong nước				
	Mua sắm TS vô hình				
	Mua bảo trì phần mềm công nghệ thông tin				
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		0		
	Chi khác		0		
	Chi khác				
	Chi các khoản khác hoạt động chuyên môn				

Ngày 03 tháng 07 năm 2024

Người lập biểu



Nguyễn Thu Hường

Thủ trưởng đơn vị




Lê Thị Thúy